

Số: /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh động vật Thủy sản năm 2026

Để chủ động triển khai hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2026 theo quy định của Luật Thú y, Luật Thủy sản, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, góp phần đảm bảo phát triển sản xuất, hạn chế thấp nhất thiệt hại do dịch bệnh gây ra; xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 7382/SNNMT-TSKN ngày 25/11/2025 (sau khi tổng hợp ý kiến của các sở, ngành, địa phương liên quan); ý kiến đồng ý của các Thành viên UBND tỉnh qua Phiếu biểu quyết; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành “Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2026” như sau:

A. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH THỦY SẢN NĂM 2025

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT VÀ DỊCH BỆNH

1. Tình hình sản xuất thủy sản

Diện tích nuôi trồng thủy sản năm 2025 ước đạt 7.360 ha (đạt 100% kế hoạch), sản lượng đạt 17.765 tấn, trong đó: Nuôi mặn lợ 2.792 ha, sản lượng đạt 10.343 tấn (Nuôi tôm: 2.250 ha, sản lượng tôm nuôi ước đạt 6.528 tấn; Nuôi cá mặn lợ và các đối tượng khác: 542 ha, sản lượng ước đạt 3.815 tấn); Nuôi trồng nước ngọt 4.568 ha, sản lượng nuôi đạt 7.422 tấn.

Tình hình sản xuất, ương dưỡng giống: Trên địa bàn tỉnh có 01 cơ sở sản xuất và ương dưỡng tôm giống và 3 cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống cá nước ngọt; ước trong năm 2025 sản xuất, ương dưỡng được khoảng 590 triệu con.

2. Tình hình dịch bệnh

Trong năm 2025, tổng diện tích thủy sản bị dịch bệnh là 6,95ha tại 5 xã, phường (Thạch Hà, Đan Hải, Kỳ Khang, Trần Phú, Hải Ninh); dịch bệnh trên động vật thủy sản chỉ xảy ra các ổ dịch nhỏ lẻ trên tôm nuôi (Bệnh đốm trắng, Hoại tử gan tụy cấp tính, Vi bào tử trùng), về cơ bản các ổ dịch được phát hiện, xử lý kịp thời ở diện hẹp.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH

1. Kết quả đạt được

- UBND tỉnh đã ban hành đồng bộ, kịp thời các văn bản chỉ đạo, quan tâm bố trí nguồn lực đầu tư phát triển nuôi trồng và phòng, chống dịch bệnh thủy sản.

Ngành chuyên môn đã tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các giải pháp phòng chống dịch bệnh.

- Thành lập các Tổ, Đoàn công tác phối hợp với UBND các xã, phường kiểm tra, hướng dẫn công tác phòng, chống dịch bệnh; kiểm tra, thu mẫu, xác định dịch bệnh, hướng dẫn triển khai các biện pháp phòng, chống.

- Ngành chuyên môn đã phối hợp với các cơ quan truyền thông như Báo và Phát thanh truyền hình thực hiện các bản tin và các chuyên đề tuyên truyền, hướng dẫn về nuôi trồng thủy sản, phòng chống dịch bệnh thủy sản.

- Tăng cường công tác giám sát dịch bệnh chủ động nhằm cảnh báo sớm dịch bệnh, khuyến cáo các biện pháp phòng chống, giảm thiểu dịch bệnh phát sinh và lây lan. Trong năm 2025, ngành chuyên môn phối hợp với UBND các xã, phường tăng cường công tác giám sát, phát hiện, kiểm tra, chẩn đoán, thu mẫu thủy sản nuôi (tôm, cá) xét nghiệm xác định dịch bệnh. Chuẩn bị vật tư, hóa chất, hỗ trợ kịp thời 1.845 kg hóa chất Chlorine cho UBND các xã, phường xử lý dịch bệnh. Nhìn chung, các ổ dịch được phát hiện sớm, khoanh vùng xử lý kịp thời, không để lây lan ra diện rộng.

- Chỉ đạo ngành chuyên môn tăng cường công tác quản lý nhà nước về giống, thức ăn, thuốc thú y thủy sản theo các quy định hiện hành. Trong đó, chỉ đạo UBND các xã, phường tập trung thực hiện kiểm tra, giám sát giống nhập về địa bàn để sản xuất thủy sản nhất là ở thời điểm thả giống tập trung.

- Trên địa bàn tỉnh có 09 cơ sở mua bán thức ăn, thuốc thú y thủy sản, về cơ bản các cơ sở đáp ứng điều kiện mua bán thức ăn, sản phẩm xử lý môi trường thủy sản, thuốc thú y thủy sản theo quy định; chủ yếu mua bán nhỏ lẻ, theo thời vụ, mua bán chủ yếu là các sản phẩm thức ăn, hóa chất xử lý môi trường.

- Tổ chức thực hiện cấp 400 giấy chứng nhận kiểm dịch giống tôm vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh cho 302 triệu post, 24 triệu Nauplius; giám sát 1.536 con tôm bố mẹ nhập về sinh sản.

2. Khó khăn, tồn tại

- Nuôi trồng thủy sản nhỏ lẻ, theo hình thức quảng canh cải tiến chiếm phần lớn nên công tác quản lý, áp dụng các biện pháp an toàn dịch bệnh chưa được người dân quan tâm thực hiện.

- Là tỉnh có điều kiện khí hậu thời tiết khắc nghiệt, khó khăn trong công tác quản lý các yếu tố môi trường nuôi, làm giảm sức đề kháng thủy sản nuôi, tạo cơ hội mầm bệnh phát triển, gây bệnh cho thủy sản nuôi.

- Đội ngũ cán bộ theo dõi lĩnh vực thủy sản ở tại các xã, phường đa số không có trình độ chuyên môn phù hợp, địa bàn rộng, mới tiếp cận nên khó khăn trong công tác tổ chức thực hiện phòng chống dịch bệnh thủy sản theo quy định, nhất là công tác kiểm tra, điều tra ổ dịch, thu mẫu xét nghiệm xác định dịch bệnh.

- Cơ sở hạ tầng tại các vùng nuôi xuống cấp, không đáp ứng an toàn dịch bệnh; trong khi nguồn lực đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng rất lớn, việc huy động đầu tư từ xã hội, người sản xuất còn khó khăn, hạn chế.

B. KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH THỦY SẢN NĂM 2026

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015.

Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (trước đây) quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

Thông tư số 12/2024/TT-BNNPTNT ngày 24/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (trước đây) sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

II. MỤC ĐÍCH

- Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật Thú y, Thủy sản; chỉ đạo của Trung ương về công tác phòng chống dịch bệnh thủy sản.

- Nâng cao vai trò trách nhiệm của chính quyền UBND xã, phường, các sở, ngành và các tổ chức, cá nhân liên quan trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Chủ động triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thủy sản với phương châm phòng bệnh là chính; triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý, giám sát dịch bệnh và các hoạt động có liên quan nhằm thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh, góp phần ổn định phát triển sản xuất nuôi trồng thủy sản và an toàn vệ sinh thực phẩm.

III. YÊU CẦU

- Công tác tổ chức thực hiện phải có sự chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, ngành, UBND xã, phường để triển khai đồng bộ, phù hợp các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

- Thực hiện các biện pháp giám sát dịch bệnh đến tận hộ, vùng nuôi, phát hiện sớm, xử lý kịp thời các ổ dịch ngay khi mới phát sinh ở diện hẹp.

- Chủ động phương án vật tư, hóa chất để kịp thời ứng phó phòng chống dịch bệnh hiệu quả.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về nuôi trồng, phòng chống dịch bệnh thủy sản; kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

IV. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác phòng chống dịch bệnh.

- Tổ chức triển khai quyết liệt đồng bộ các giải pháp phòng chống; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, bổ cứu kịp thời.

2. Tuyên truyền, tập huấn

- Phổ biến văn bản quy phạm pháp luật về nuôi trồng Thủy sản, Thú y và cơ chế, chính sách hỗ trợ về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản. Thông tin kịp thời về tình hình, tính chất nguy hiểm của dịch bệnh thủy sản, những ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất, kinh tế của người dân. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân về thực hiện biện pháp phòng, chống dịch.

- Tăng cường thực hiện các phóng sự, tin bài, phổ biến hướng dẫn về nuôi trồng thủy sản, phòng chống dịch bệnh nhằm nâng cao nhận thức cho người dân.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm nhiệm vụ thú y thủy sản các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

3. Giải pháp về kỹ thuật

a) Về công tác giám sát

- Thực hiện giám sát, cảnh báo sớm một số loại dịch bệnh nguy hiểm thường xảy ra tại một số vùng nuôi tôm tập trung trọng điểm, cơ sở sản xuất giống tôm.

- Giám sát dịch bệnh đến vùng nuôi, hộ nuôi để phát hiện, báo cáo kịp thời; tập trung xử lý dứt điểm các ổ dịch ngay từ khi mới xuất hiện. Gắn vai trò, trách nhiệm của người nuôi thủy sản, cộng đồng Nhân dân trong vùng nuôi trong việc giám sát, theo dõi, phát hiện, thông tin kịp thời dịch bệnh cho UBND các xã, phường và cơ quan quản lý chuyên ngành thủy sản (Chi cục Thủy sản).

- Kịp thời kiểm tra, lấy mẫu, gửi xét nghiệm chẩn đoán xác định dịch bệnh khi phát hiện động vật thủy sản mắc bệnh, chết nhiều hoặc có dấu hiệu mắc bệnh, bất thường.

b) Điều tra ổ dịch, các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch

- Khi xảy ra dịch bệnh thủy sản thực hiện kiểm tra, điều tra ổ dịch theo quy định, đảm bảo thu thập thông tin kịp thời, chẩn đoán xác định dịch bệnh chính xác; tham mưu chỉ đạo, triển khai, thực hiện đồng bộ, kịp thời các biện pháp phòng chống dịch theo quy định.

- Huy động lực lượng chuyên môn, hệ thống chính trị và chuẩn bị, bố trí nguồn lực tổ chức triển khai quyết liệt, kịp thời các biện pháp bao vây, khống chế dịch bệnh.

c) Về công tác quản lý kiểm dịch, kiểm soát giống

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm dịch tôm giống theo quy định, trong đó UBND các xã, phường tập trung, đẩy mạnh kiểm tra, giám sát giống nhập vào địa bàn, đặc biệt trong giai đoạn thả giống tập trung.

- Thông tin tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong kinh doanh, sử dụng giống.

d) Về công tác quản lý thuốc thú y thủy sản, hành nghề thú y thủy sản

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về điều kiện hành nghề thú y, điều kiện buôn bán thuốc thú y, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân hành

nghề thú y, buôn bán thuốc thú y nhằm nâng cao nhận thức, đảm bảo cho hoạt động hành nghề, buôn bán thuốc thú y đủ điều kiện, đáp ứng tiêu chuẩn, chất lượng theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân buôn bán, sử dụng thuốc thú y trong phòng, trị bệnh nhằm hạn chế việc lạm dụng kháng sinh, chỉ sử dụng các loại sản phẩm thuốc thú y trong danh mục thuốc thú y được phép lưu hành. Tuyệt đối không buôn bán, sử dụng kháng sinh cấm, kháng sinh nguyên liệu, thuốc y tế trong phòng, trị bệnh động vật.

đ) Xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật

Hướng dẫn, khuyến khích các cơ sở sản xuất giống thủy sản, cơ sở nuôi tôm thương phẩm xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

4. Công tác kiểm tra

Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện về nuôi trồng và hoạt động thú y (phòng chống dịch bệnh, kiểm dịch, kiểm tra vệ sinh thú y, thuốc thú y, hành nghề thú y).

V. KINH PHÍ VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

1. Nguồn ngân sách tỉnh: Kinh phí tuyên truyền, đào tạo tập huấn cho cán bộ làm nhiệm vụ thủy sản các cấp (xã, tỉnh); kinh phí giám sát dịch bệnh chủ động và bị động; kinh phí mua hoá chất dự phòng chủ động phòng chống một số loại dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản; kinh phí kiểm tra công tác phòng, chống dịch; kinh phí kiểm tra thuốc, thức ăn thủy sản; kinh phí mua vật tư, dụng cụ phục vụ phòng, chống dịch đột xuất cấp tỉnh; kinh phí bảo quản hóa chất, ...

2. Nguồn ngân sách xã, phường: Kinh phí kiểm tra, kiểm soát giống nhập vào địa bàn; kinh phí vận chuyển và xét nghiệm mẫu chống dịch; kinh phí mua vật tư, dụng cụ đo các chỉ số môi trường, thu mẫu xét nghiệm; kinh phí bảo quản, vận chuyển hóa chất vật tư phòng chống dịch bệnh; kinh phí tập huấn cho cán bộ xã, phường, thôn xóm, người nuôi thủy sản; kinh phí chống dịch; kinh phí mua hóa chất xử lý ô dịch; kinh phí giám sát chủ động một số loại dịch bệnh trên động vật thủy sản và kinh phí khác...

3. Người nuôi trồng đóng góp: Cải tạo ao hồ, vệ sinh tiêu độc khử trùng trước vụ nuôi; mua thuốc, hóa chất, các loại chất xử lý môi trường trong quá trình nuôi trồng, hóa chất xử lý dịch bệnh và các chi phí khác để thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch (trừ phần được hỗ trợ của nhà nước theo quy định).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; phối hợp với các Sở, ngành, UBND các xã, phường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản theo nội dung Kế hoạch.

- Chỉ đạo Chi cục Thủy sản hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng cán bộ làm nhiệm vụ thủy sản tại UBND các xã, phường. Chủ động tham mưu hoá chất dự phòng phục vụ phòng, chống dịch cho các UBND xã, phường. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát dịch bệnh, kiểm dịch, quản lý hành nghề, thuốc thú y, thức ăn thủy sản theo quy định.

- Chỉ đạo Phòng Môi trường: Hướng dẫn UBND các xã, phường giám sát, xử lý môi trường trong nuôi trồng thủy sản, khu vực chôn lấp xử lý động vật thủy sản mắc bệnh theo quy định.

- Chỉ đạo Trung tâm Khuyến nông: Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền đến người sản xuất thủy sản các quy định phòng, chống dịch bệnh để chủ động áp dụng thực hiện, góp phần đảm bảo sản xuất, hạn chế thiệt hại.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan, căn cứ các quy định hiện hành và tình hình thực tế, tổng hợp, soát xét nhu cầu kinh phí, đề xuất phương án kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch gửi Sở Tài chính.

- Đôn đốc, theo dõi việc thực hiện; định kỳ, đột xuất tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo.

2. Các sở, ngành liên quan

- Sở Tài chính: Trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường, các đơn vị, địa phương liên quan, căn cứ các quy định hiện hành và khả năng cân đối ngân sách để tham mưu phương án kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi diễn biến thị trường, quản lý hoạt động kinh doanh các mặt hàng thuộc thẩm quyền quản lý có ảnh hưởng đến công tác phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

- Sở Nội vụ: Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường rà soát, tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ thú y thủy sản bảo đảm đúng quy định.

- Báo và Phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường xây dựng các chuyên trang, chuyên mục truyền thông về các biện pháp phòng, chống dịch thủy sản; theo dõi và đưa tin chính xác, kịp thời về tình hình, diễn biến và công tác phòng, chống dịch tại các xã, phường.

- Đề nghị UBNDTTQ tỉnh, các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh có kế hoạch phối hợp với các sở, ngành, cơ quan chức năng và UBND các xã, phường tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên, đoàn viên và người dân chủ động, tích cực thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch thủy sản.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2026 của UBND tỉnh, xây dựng Kế hoạch, bố trí kinh phí và tổ chức triển khai thực

hiện các hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản trên địa bàn các xã, phường đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về công tác phòng, chống dịch bệnh trên động vật thủy sản...; hướng dẫn các cơ sở sản xuất thủy sản, cơ sở buôn bán thuốc thú y, mua bán thức ăn thủy sản, tổ chức, cá nhân hành nghề thú y... chấp hành nghiêm Kế hoạch và các quy định phòng, chống dịch bệnh.

- Phân công cán bộ theo dõi công tác thú y thủy sản, thực hiện kiểm tra, giám sát tại các vùng nuôi, thông tin và báo cáo kịp thời dịch bệnh; thực hiện điều tra ổ dịch, kiểm tra, thu mẫu xét nghiệm khi có thủy sản chết, mắc bệnh; tổ chức thực hiện đồng bộ, kịp thời các giải pháp phòng chống dịch khi có dịch xảy ra theo quy định.

- Hướng dẫn chủ cơ sở, người mua bán, vận chuyển thu hoạch, vận chuyển động vật thủy sản mắc bệnh thực hiện các biện pháp vệ sinh thú y để ngăn chặn dịch bệnh lây lan theo quy định.

- Thành lập Đoàn, Tổ thực hiện kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ giống nhập vào địa bàn, nhất là giai đoạn thả nuôi thủy sản tập trung.

- Huy động nguồn lực xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng đáp ứng yêu cầu phòng ngừa, kiểm soát dịch bệnh lây lan.

- Chỉ đạo phòng chuyên môn thực hiện quản lý cấp phát, sử dụng các nguồn vật tư, hóa chất được hỗ trợ theo đúng các quy định hiện hành, lưu hồ sơ để phục vụ công tác thanh, kiểm tra theo quy định.

Yêu cầu các sở, ngành, địa phương triển khai kịp thời, nghiêm túc, có hiệu quả, đúng quy định; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện hoặc đột xuất khi có yêu cầu, gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, bất cập, các sở, ngành, địa phương đơn vị báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Thủy sản và Kiểm ngư, Chi cục Chăn nuôi và Thú y vùng III;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ, các đoàn thể cấp tỉnh;
- Chánh VP, các PVP UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&MT, TC, CT, NV;
- Báo và phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, NL₃.

(Đề b/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Huy Thành

